

# NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGÀNH CHĂN NUÔI HEO TP. HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2010

CURRENT PROBLEMS AND SOLUTIONS TO DEVELOP  
INDUSTRY OF PIG FEEDING TO 2010 IN HO CHI MINH CITY

Trần Đình Lý

Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh

## SUMMARY

*Enterprises of pig feeding in Ho Chi Minh City have had efforts to apply new technology, to improve product quality and to access to new markets of their output in recent years. However, the industry of pig feeding in Ho Chi Minh City is now facing problems such as lack of cooperation among enterprises and of appropriate management mechanism and decentralization. Studies are necessary to solve those problems, particularly to set up the targets and long term development indexes of animal feeding industry and of pig feeding industry. The studies also help pig enterprises to improve comparative advantages and to minimize disadvantages.*

*This study attempts to analyze current problems of enterprises of pig feeding in Ho Chi Minh City, to analyze macro environment and micro environment and then set up strategies to development pig feeding industry in Ho Chi Minh City. The results of this study indicate that there is an excess demand for pork in Ho Chi Minh City even though pork in Ho Chi Minh City is supplied by both Ho Chi Minh City and other provinces. The study also finds out five strengths, five weaknesses, five opportunities and five threats ( as shown in SWOT matrix) that the pig industry in Ho Chi Minh City gets. Finally, the study propose several solutions to develop the pig industry such as supply pig baby with high yield and quality; restructure the pig enterprises, particularly the Saigon Agriculture Incorporation ( S.A.I) should be the state-owned enterprise with leading role; apply financial and credit policy to encourage pig industry; supply inputs for this industry, animal feed in particular; improve domestic markets and access to international markets; improve the supervision of slaughtering activities; and others concerning environmental protection.*

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, mặc dù các doanh nghiệp chăn nuôi heo TP.HCM đã có nhiều cố gắng đổi mới khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm và đặc biệt là sự đầu tư tìm kiếm thị trường mới, nhưng nếu xét trên góc độ tổng thể của ngành thì nhìn chung còn nhiều vấn đề bất cập, thiếu sự phối hợp giữa các doanh nghiệp với nhau, cơ chế quản lý và việc phân cấp quản lý còn yếu. Trong bối cảnh này, rất cần thiết phải có những nghiên cứu để giải quyết các vấn đề như: xây dựng các mục tiêu, chỉ số phát triển dài hạn cho ngành chăn nuôi nói chung và chăn nuôi heo nói riêng, phù hợp với sự phát triển của các doanh nghiệp, phát huy những lợi thế, cơ hội để liên kết quá trình đầu tư của các doanh nghiệp, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp chăn nuôi heo trong việc khai thác, tận dụng lợi thế cạnh tranh của mình. Đề tài phân tích thực trạng, thông qua những định hướng chiến lược đúng đắn để đề ra những giải pháp phù hợp, phát triển một cách hợp lý nhất ngành chăn nuôi heo vốn gặp khá nhiều khó khăn này.

## PHƯƠNG PHÁP

- Nghiên cứu mô tả. Đây là phương pháp khá thông dụng, thu thập các thông tin số liệu để kiểm chứng những giả thiết hoặc để giải quyết các vấn đề liên quan đến tình trạng hiện tại của đối tượng nghiên cứu.

- Nghiên cứu lịch sử (NCLS). NCLS là thu thập có hệ thống và đánh giá khách quan các số liệu của những hiện tượng xảy ra trước đó, nhằm kiểm tra những giả thiết liên quan đến các nguyên nhân, có ảnh hưởng hay tác động đến xu hướng phát triển của các sự vật, hiện tượng trong quá khứ, làm cơ sở vững chắc cho việc dự báo xu hướng trong tương lai.

- Nghiên cứu tương quan (NCTQ). NCTQ là mô tả một mối quan hệ về lượng giữa các yếu tố quan sát được để nhằm mục đích nhận dạng các mối quan hệ giữa chúng. Thông qua quan hệ tương quan, cho phép chúng ta nhận dạng các nhân tố ảnh hưởng giữa các biến phụ thuộc và biến độc lập. Qua đó, đưa ra những dự báo tùy thuộc vào các mối quan hệ giữa các yếu tố.

## KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

### Các yếu tố ảnh hưởng đến cầu thịt heo

Các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi nói chung và chăn nuôi heo nói riêng là giá cả của sản phẩm, thu nhập của người tiêu dùng, giá cả các mặt hàng liên quan, đặc điểm của người tiêu dùng, dân số, dự báo về thị trường... Về tổng quát, mô hình hồi qui tuyến tính có dạng như sau:

$$Qd_x = f(P_x, I, P^i_y, X_i, T)$$

Trong đó,  $Qd_x$ : lượng cầu sản phẩm (X) của NTD trong một thời kỳ (kg/người/đơn vị thời gian)

$P_x$ : đơn giá của sản phẩm chăn nuôi X (đồng/kg)

I: thu nhập của người tiêu dùng (đồng/năm)

$P^i_y$ : giá cả của hàng hóa liên quan

$X_i$ : đặc điểm của người tiêu dùng (văn hóa, độ tuổi, số người trong hộ)

T: biến thời gian, phân tích sự thay đổi lượng dùng qua thời gian (dạng biến dummy)

- Dạng mô hình phi tuyến (Cobb-Douglas) được ước lượng dưới dạng logarit như sau:

$$\ln(Qd_x) = f(\ln(P_x), \ln(I), \ln(P^i_y), \ln(X_i), T)$$

**Bảng 1.** MH hồi qui dạng logarit giữa lượng heo tiêu thụ BQ người/tuần với các nhân tố ảnh hưởng

BIẾN SỐ	THÔNG SỐ
Hằng số	-3,309*** (-5,848)
Thu nhập của người tiêu dùng	0,247*** (10,898)
Số người trong hộ	-0,478*** (-15,493)
Đơn giá thịt heo	-0,124*** (-2,837)
Đơn giá thịt bò	0,009*** (3,270)
Đơn giá thịt gà	0,006*** (2,109)
Tuổi trung bình của hộ	0,024 (0,513)
Văn hóa bình quân	0,215*** (5,902)
Thời gian (Dummy)	0,107*** (3,904)
$R^2$	0,21

Nguồn: "Nghiên cứu thị trường tiêu thụ sản phẩm và xây dựng chiến lược SXKD ngành chăn nuôi TP.HCM", 2002

Ghi chú. \* Có ý nghĩa về mặt thống kê ở mức độ 10%, \*\* Có ý nghĩa về mặt thống kê ở mức độ 5%

\*\*\* Có ý nghĩa về mặt thống kê ở mức độ 1% (Số trong ngoặc đơn là giá trị t-trắc nghiệm t.)

Kết quả (bảng 1) ước lượng hồi qui tương quan cho thấy các nhân tố thu nhập của người tiêu dùng, trình độ văn hóa bình quân của hộ, số người trong hộ, giá cả thịt heo và giá cả của các sản phẩm liên quan như gà, bò đều có tác động đến lượng thịt heo tiêu thụ/đầu người của các hộ điều tra trên địa bàn thành phố: lượng thịt heo tiêu dùng/ đầu người cũng gia tăng theo thời gian; khi thu

nhập của người tiêu dùng tăng 1% thì lượng thịt heo tiêu dùng tăng 0,25%; khi giá của mặt hàng thịt heo tăng 1% thì lượng cầu về thịt heo giảm 0,12%... Đối với các sản phẩm có thể thay thế thịt heo như thịt gà, thịt bò thì khi giá của mặt hàng thịt bò tăng 1% thì lượng cầu về mặt hàng thịt heo tăng 0,009%. Khi giá của mặt hàng thịt gà tăng 1% thì lượng cầu của mặt hàng thịt heo tăng 0,005%. Trình độ văn hóa bình quân của hộ gia tăng 1% làm tăng lượng cầu thịt heo lên 0,22%; Số người bình quân của hộ tăng 1% thì lượng thịt heo tiêu thụ bình quân đầu người giảm 0,48%..

### **Mục tiêu phát triển ngành chăn nuôi heo**

- Xây dựng một nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa quy mô lớn, tập trung, ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, có năng suất, chất lượng cao, an toàn cho nhu cầu trong và ngoài nước.
- Có cơ cấu kinh tế nông thôn phát triển toàn diện về nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.
- Có cơ sở kết cấu hạ tầng nông thôn phát triển và từng bước hiện đại đáp ứng yêu cầu sản xuất hàng hóa cạnh tranh cao với nhiều thành phần kinh tế.
- Công nghiệp hóa nông nghiệp và nông thôn phải tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống dân cư nông thôn, phát triển nông thôn từng bước hiện đại công bằng, dân chủ, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tổng số điểm là 2,90 cao hơn mức trung bình là 2,5 điểm. Điều này chứng tỏ ngành chăn nuôi heo phản ứng mạnh với môi trường bên ngoài. Bên cạnh đó, các yếu tố môi trường bên ngoài là thuận lợi lớn cho ngành chăn nuôi heo ở TP.HCM phát triển. Các nhà chăn nuôi heo, nhà kinh doanh liên quan đến các sản phẩm từ heo cần lưu ý đến kết quả có lợi này (Bảng 2).

Tổng số điểm quan trọng mà ngành chăn nuôi heo TP.HCM tích lũy được là 2,85, cao hơn mức trung bình (2,5). Ngành chăn nuôi heo TP.HCM phản ứng mạnh với môi trường bên trong. Hơn nữa, ngành chăn nuôi heo có đội ngũ cán bộ công nhân viên có năng lực, trình độ, sự nhiệt tình, sự trợ giúp của các nhà khoa học, sự biến động về giá cả thức ăn... là những yếu tố được đánh giá quan trọng nhất (Bảng 3).

### **Ma trận SWOT (Bảng 4)**

#### **Định hướng chiến lược phát triển ngành heo đến 2010**

- Chiến lược tăng trưởng tập trung theo hướng phát triển thị trường
- Chiến lược phát triển sản phẩm mới
- Chiến lược phát triển theo hướng hội nhập dọc (Vertical Integration)
- Chiến lược đa dạng hóa sản phẩm

#### **Giải pháp phát triển ngành chăn nuôi heo Tp. HCM đến 2010**

##### *Đẩy mạnh việc chuyển hướng SX heo giống có năng suất và chất lượng*

Thị trường heo giống ở TP.HCM vốn có ưu thế và phát triển mạnh mẽ, cùng với việc ứng dụng khoa học công nghệ đã giúp thị trường con giống ngày càng phát triển. Ở TP.HCM, một đơn vị khá mạnh trong lĩnh vực chăn nuôi heo là Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn thường xuyên nhập heo giống từ các nước Bỉ, Canada, Đan mạch, Thái lan... Sau khi nhập, con giống được lai tạo để chọn những tinh hoa, ưu điểm nhằm tạo ra con giống tốt. Có như thế mới có thể tự đáp ứng được nguồn cung cấp heo giống và cung ứng cho khách hàng.

Bảng 5 cho thấy Tp. HCM và Đồng Nai là hai địa phương có đàn heo chất lượng tốt nhất, nhờ đó, sản lượng thịt hơi sản xuất trong năm cao hơn hẳn so với các địa phương khác. Đối với các tỉnh Thanh Hóa, Bình Định, Thừa Thiên - Huế ... có tổng đàn cao nhưng chất lượng giống thấp, do đó sản lượng thịt sản xuất thấp hơn. Và qua đây có thể thấy được một điều trùng hợp: TP.HCM và Hà nội là những nơi cung cấp giống rất tốt cho khu vực các tỉnh lân cận

**Bảng 2.** Ma trận đánh giá các yếu tố môi trường bên ngoài

Yếu tố bên ngoài chủ yếu	Mức quan trọng	Phân loại	Số điểm quan trọng
• Giá cả nguyên liệu không ổn định.	0,20	4	0,80
• Tốc độ tăng trưởng kinh tế, tỷ lệ lạm phát	0,15	3	0,45
• Sự kích thích của Chính phủ đối với phát triển ngành heo	0,15	3	0,45
• Quan niệm của người dân TP.HCM về giá trị dinh dưỡng thịt heo cao, dễ chế biến	0,15	4	0,60
• Sự gia tăng hệ thống nhà hàng, khu công nghiệp, chế xuất	0,10	3	0,30
• Hệ thống luật pháp chưa hoàn thiện, chưa quán triệt thống nhất pháp lệnh thú y	0,10	3	0,30
• Ảnh hưởng của lãi suất	0,05	1	0,05
• Sự cạnh tranh quyết liệt	0,05	2	0,10
• Đầu tư nước ngoài vào Việt nam có xu hướng giảm	0,05	1	0,05
<b>Tổng cộng</b>	<b>1,00</b>		<b>2,90</b>

*Nguồn tin: Tính toán tổng hợp*

**Bảng 3.** Ma trận đánh giá các yếu tố bên trong

Các yếu tố bên trong chủ yếu	Mức quan trọng (Trọng số)	Phân loại	Số điểm quan trọng
• Đáp ứng đủ số đầu heo giống nuôi thịt	0,20	4	0,80
• TP.HCM có đội ngũ cán bộ KHKT chăn nuôi có chất lượng...	0,20	4	0,80
• Các nhà máy chế biến TĂGS trong khu vực đáp ứng đủ nhu cầu	0,20	3	0,60
• TP.HCM có điều kiện giết mổ tập trung tốt nhất các tỉnh phía Nam	0,20	2	0,40
• Chăn nuôi heo gây ô nhiễm môi trường	0,05	1	0,05
• Kỹ thuật ướp đông chưa cao, người dân TP chưa quen và ít dùng thịt heo lạnh	0,05	1	0,05
• Sử dụng thuốc, chất kích thích thái quá dẫn đến chất lượng thịt giảm	0,05	1	0,05
Tỷ lệ cho nạc thấp, chưa đáp ứng yêu cầu	0,05	2	0,10
<b>Tổng cộng</b>	<b>1,00</b>		<b>2,85</b>

*Nguồn tin. Tính toán tổng hợp*

**Chấn chỉnh, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức**

Qua phân phân tích trên đây cho thấy, TP.HCM có 3 hệ thống chăn nuôi chính là: hệ thống chăn nuôi nhỏ tại gia đình, hệ thống sản xuất trang trại, hệ thống các doanh nghiệp quốc doanh.

- Hệ thống chăn nuôi heo thương phẩm: chủ yếu ở khu vực các vùng ven TP.HCM, đây là hệ thống có khả năng sản xuất lớn và mang lại nhiều giá trị xuất khẩu và tiêu dùng. TP.HCM đang trên đà phát triển công nghiệp và xu thế đô thị hóa với tốc độ cao, việc phát triển đàn thương phẩm ở vùng ven cũng là điều hợp lý.

- Hệ thống chăn nuôi gia đình: Hiện nay, hệ thống này vẫn đang tồn tại và có thể sẽ tiếp tục tồn tại. Tuy nhiên, theo dự báo của các nhà kinh tế, các nhà quản lý và SXKD heo, loại hình này chắc chắn sẽ giảm nhiều trong tương lai, điều này chắc chắn sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến toàn bộ ngành chăn nuôi heo. Về vấn đề này, cần lưu ý một số giải pháp sau: Cần quy hoạch khu chăn nuôi tập trung. Hiện nay nhiều doanh nghiệp đã có những dự án di dời đàn heo ra vùng ngoại thành; Giống vẫn luôn là vấn đề phải quan tâm hàng đầu. Cần có con giống có chất lượng cao, phẩm chất

tốt; Các cơ quan thú y, các công ty kinh doanh cần có những dịch vụ hợp lý về đầu vào đầu ra, tìm biện pháp hạ giá thành sản phẩm một cách hữu hiệu nhất; Phân cấp quản lý một cách triệt để, kiểm soát chặt chẽ nguồn thức ăn, giống và sản phẩm chế biến..

**Bảng 4. Ma trận SWOT ngành chăn nuôi heo TP.HCM**

SWOT	<b>CƠ HỘI (Opportunities)</b>	<b>ĐE DỌA (Threats)</b>
		1. Sự khuyến khích của chính phủ, TP.HCM 2. Tốc độ tăng trưởng KT nhanh, tỷ lệ lạm phát giảm. 3. Nhu cầu người dân TP.HCM rất phong phú, đa dạng. 4. Sự phát triển của KHKT trong chăn nuôi heo. 5. Lượng cung ở TP.HCM chỉ đáp ứng hơn 20%
<b>ĐIỂM MẠNH (Strengths)</b>	<b>KẾT HỢP S/O:</b>	<b>KẾT HỢP S/T:</b>
1. Cơ sở chế biến TÀGS đáp ứng đủ nhu cầu. 2. Thịt heo sử dụng nhiều hơn các loại thịt khác. 3. Nguồn cung giống đủ 4. Sức huy động vốn cao 5. Trình độ KHKT, CB cao	→ <b>Tăng trưởng tập trung, phát triển thị trường</b> → <b>Đa dạng hóa sản phẩm</b>	→ <b>Chiến lược phát triển hội nhập</b>
<b>ĐIỂM YẾU (Weaknesses)</b>	<b>KẾT HỢP W/O:</b>	<b>KẾT HỢP W/T:</b>
1. Chăn nuôi, giết mổ gây ô nhiễm môi trường 2. Chất lượng thịt chưa cao 3. Tỷ lệ nạc còn thấp 4. Kỹ thuật ướp đông chưa tốt 5. Chỉ đáp ứng trên 20% thị trường	→ <b>Chiến lược tăng trưởng đa dạng hóa</b>	→ <b>Chiến lược cải tiến sản phẩm</b>

*Nguồn. Tính toán tổng hợp*

- Hệ thống chăn nuôi quốc doanh: Dù có những khó khăn nhất định nhưng hệ thống chăn nuôi quốc doanh vẫn luôn đóng vai trò chủ đạo đối với ngành chăn nuôi heo TP.HCM. Các doanh nghiệp quốc doanh chăn nuôi heo chủ yếu là các thành viên trực thuộc TCTNNSG như: Xí nghiệp Heo giống cấp I, Xí nghiệp chăn nuôi Heo Dưỡng Sanh, Xí nghiệp Chăn nuôi Heo Đồng Hiệp, Xí nghiệp Chăn nuôi Heo Phước Long, Xí nghiệp TÀGS An Phú (Scala).

*Chính sách tài chính tín dụng nhằm kích thích phát triển chăn nuôi heo trên địa bàn*

Chu kỳ sản xuất heo khá dài, việc thiếu vốn để phát triển đàn heo là điều rất dễ xảy ra. Trong điều kiện nước ta, việc giảm tỷ trọng đầu tư trực tiếp qua ngân sách, tăng tỷ trọng đầu tư gián tiếp theo hình thức tài chính tín dụng là rất cần thiết. Để thực hiện tốt vấn đề này cần phải:

- Quy hoạch tổng thể: TP.HCM lấy địa bàn Củ Chi là nơi tập trung cho các dự án di dời đàn heo đến để phát triển theo hướng CNH, hình thành các trang trại có quy mô vừa và lớn...
- Đối với các doanh nghiệp quốc doanh, ngoài hình thức tín dụng trên đây cần lưu ý chính sách hỗ trợ từ vốn ngân sách đối với những hoạt động mang tính chất chủ đạo, định hướng.
- TP.HCM nên thành lập quỹ “Bảo lãnh tín dụng” để hỗ trợ cho các loại hình chăn nuôi có triển vọng nhưng gặp khó khăn về về nguồn vốn.

**Bảng 5.** Tổng đàn và sản phẩm heo thịt sản xuất ở một số địa phương

Địa phương	Tổng đàn (1000con)	Lượng thịt (1000 tấn/n)	Heo hơi/100.000 con (1000 tấn)	Phân hạng
1. TP. HCM	190,2	25,6	13,5	1
2. Đồng Nai	487,5	54,7	11,2	2
3. Hà Nội	298,3	31,1	10,42	3
4. Đồng Tháp	176,5	17,1	9,6	4
5. Thừa Thiên Huế	198,9	13,2	6,6	5
6. Ninh Thuận	66,7	4,3	6,4	6
7. Tây Ninh	107,4	6,7	6,2	7
8. Bình Phước	106,8	6,3	5,8	8
9. Bình Định	384,5	22,2	5,7	9
10. Thanh Hóa	1009,3	48,9	4,8	10

*Nguồn. Niên Giám Thống Kê 2000*

**Chính sách quản lý sản xuất TĂGS**

Thức ăn chiếm tỷ lệ 60-70% trong tổng chi phí, nếu giảm giá thành thức ăn sẽ rất có ý nghĩa trong việc hạ giá thành, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD. Có 2 ý nghĩa khác nhau: giảm giá thành/ trên 01 kg trọng lượng thức ăn và, giảm chi phí thức ăn để tăng 01 Kg tăng trọng. Các giải pháp:

- Đầu tư công nghệ, thiết bị chế biến TĂGS
- Bảo đảm vấn đề nguyên liệu. Bằng cách hạn chế hoặc tiến tới cấm việc xuất khẩu các loại nguyên liệu chính chế biến TĂGS như bắp, cám, bánh dầu, bột cá...Liên kết với địa phương lân cận để hình thành vùng NL chuyên SX và cung cấp cho các nhà máy SXCB TĂGS.
- Nhà nước cần có chính sách giảm thuế đối với những sản phẩm mà trong nước chưa thể sản xuất được như các loại khoáng vi lượng, premix...

Việc quản lý thức ăn chăn nuôi cần tập trung vào một đầu mối. Trên quan điểm tăng cường, phân công rõ ràng việc quản lý sau khi cấp phép và xử lý nghiêm minh sau kiểm tra (Thông tư hướng dẫn thi hành 86/CP số 560 TT/KCM). Hình 1.

**Củng cố thị trường trong nước và chú trọng thị trường quốc tế**

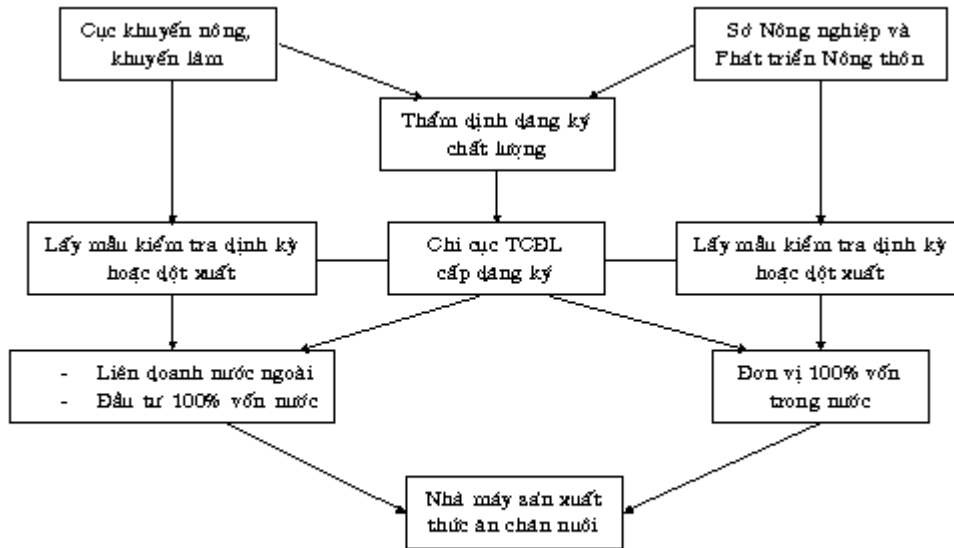
*\* Thị trường sản phẩm thịt heo trong nước*

TP.HCM vẫn là thị trường chính. Với định hướng chủ lực là sản xuất con giống có chất lượng cao, phẩm chất tốt. Tuy nhiên, do đặc thù của ngành chăn nuôi nói chung và chăn nuôi heo nói riêng, TP.HCM nên duy trì một tỷ lệ nuôi heo thịt thích hợp, điều quan trọng và về lâu dài là tổ chức thu mua từ các tỉnh, tổ chức khâu giết mổ, chế biến phù hợp với thị trường, đặc tính người dân thành phố hiện nay và trong tương lai.

Khi phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ sản phẩm thịt heo cần chú ý đến các yếu tố sau đây: Giá cả sản phẩm, thu nhập của người tiêu dùng, giá cả các mặt hàng liên quan, đặc điểm người tiêu dùng, dân số, dự báo về thị trường...

Với sản lượng tiêu thụ thịt tăng trưởng mạnh đến năm 2010 thì biểu đồ dự báo tốc độ phát triển của đàn heo trên địa bàn sẽ được dự báo như sau:

Thu nhập là yếu tố ảnh hưởng hàng đầu và có mối quan hệ đồng biến với mức tiêu thụ thịt trên thị trường TP.HCM.



Nguồn tin: Thu thập tổng hợp

**Hình 1.** Mô hình quản lý sản xuất thức ăn gia súc

*Những giải pháp hỗ trợ*

- Tổ chức liên kết với các địa phương trong việc tư vấn dịch vụ kỹ thuật, cung ứng con giống và thu mua sản phẩm.
- Thực hiện mô hình khép kín sản xuất – chế biến – tiêu thụ, tiến tới thực hiện mô hình sản xuất thịt sạch, đáp ứng cho nhu cầu hiện tại và tương lai của người tiêu dùng.
- Tăng cường đầu tư hệ thống các phòng thí nghiệm, các thiết bị phân tích, huấn luyện nguồn nhân lực kiểm soát chất lượng thức ăn chăn nuôi heo, thiết bị phân tích độc hại..
- Tổ chức tốt công tác marketing sản phẩm từ heo, hình thành các kênh phân phối, tiêu thụ phù hợp với tiêu chuẩn vệ sinh thú y, đảm bảo đến với người tiêu dùng những sản phẩm phù hợp với thị hiếu và nhu cầu thị trường.

*Thị trường sản phẩm thịt heo xuất khẩu*

*\* Định hướng khu vực thị trường*

Sản lượng thịt của thế giới đạt 202,65 triệu tấn thịt xẻ, bình quân tăng khoảng 5%/năm, trong đó thịt heo chiếm tỷ trọng 41,2% (83,60 triệu tấn), gia cầm 25,3% (51,25 triệu tấn) sản lượng. Bảng 6.

Thị trường quan trọng và chủ yếu mà Việt Nam có thể hướng tới là Nga, Hồng Kông, Singapore, Nhật Bản và Hàn Quốc... Ngay từ bây giờ ngành chăn nuôi TP.HCM với vai trò chủ đạo cần xây dựng chương trình phát triển chăn nuôi hướng xuất khẩu, vấn đề then chốt là: đầu tư cho nghiên cứu, lai tạo, tuyển chọn con giống có năng suất và chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn xuất khẩu; giải quyết vấn đề thức ăn chăn nuôi có giá cả và chất lượng phù hợp; giữ vững thị trường hiện có, tích cực tìm thị trường mới bằng các giải pháp tăng cường cho công tác thâm nhập thị trường tìm đối tác..

*Tập trung về một mối các hoạt động giết mổ*

Ở TP.HCM, việc mổ heo ở các lò thủ công (có phép hay không có phép) chưa đáp ứng được yêu cầu về bảo vệ môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của nhà nước. TP.HCM có ưu thế lớn là có nhiều lò mổ rất hiện đại, đủ tiêu chuẩn như Vissan, Nam Phong..đặc biệt là Vissan, sau một thời gian tưởng chừng như không thể hoạt động được nữa (giải thể để biến thành khu du lịch), các nhà quản lý TP.HCM đã sáng suốt giữ lại và đầu tư một cách hợp lý lò mổ hiện đại này. Hình 2, 3.

Trên cơ sở đó, vấn đề đặt ra là phải nhanh chóng chấn chỉnh một số việc sau đây:

- Vận chuyển thịt heo chưa khoa học, không đảm bảo vệ sinh, thậm chí dùng các phương tiện thủ công chuyên chở thịt trong phạm vi nội thành không có dụng cụ chứa đựng và che chắn.

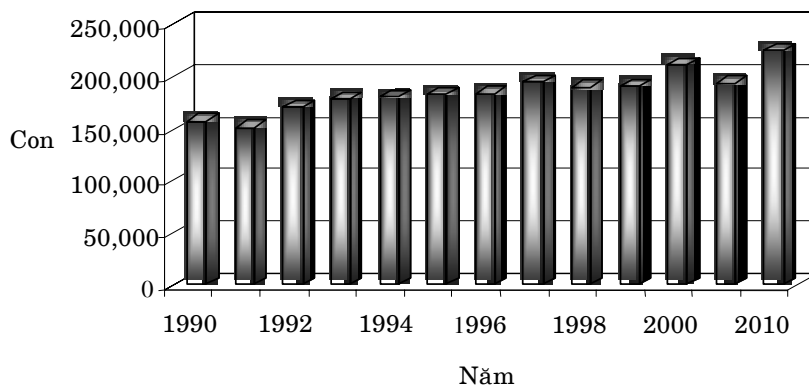
- Hiện tượng họp nhóm chợ ở lòng lề đường, đường hẻm gây khó khăn nhiều trong việc quản lý chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, do không đăng ký kinh doanh.
- Tình trạng kinh doanh thịt không đảm bảo chất lượng còn phổ biến (mặc dù đã được các cơ quan chức năng khuyến cáo nhiều).
- Các nhà hàng, quán ăn, bếp ăn tập thể còn sử dụng thực phẩm tươi sống, đã xảy ra một số trường hợp ngộ độc thực phẩm rất đáng tiếc...

**Bảng 6.** Tình hình xuất - nhập khẩu thịt heo trên thế giới

*ĐVT: Tấn/năm*

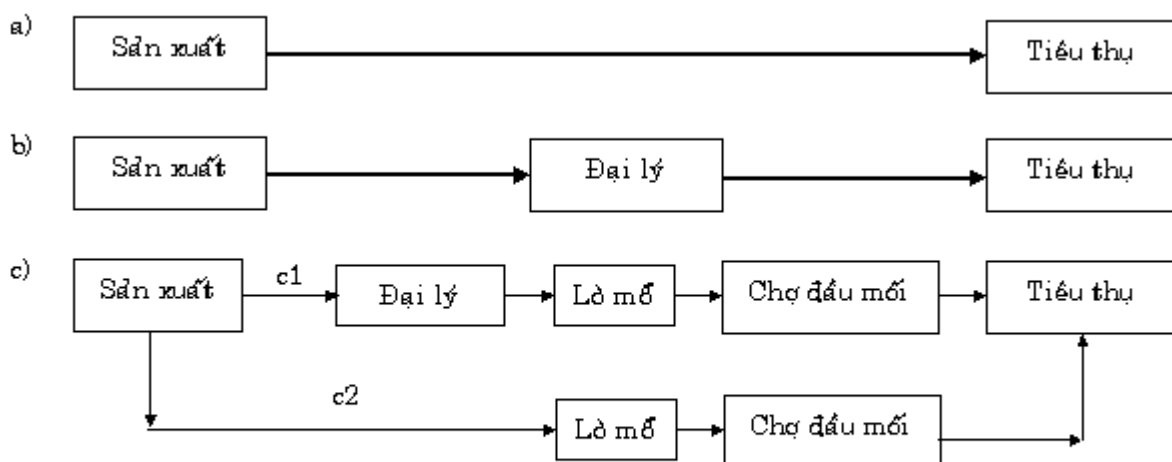
Những nước xuất khẩu thịt heo chủ yếu		Những nước nhập khẩu thịt heo lớn	
Nước	Số lượng	Nước	Số lượng
Mỹ	474.000	Mỹ	287.000
Hàn Quốc	70.000	Hàn Quốc	77.000
Đan Mạch	470.000	Nhật Bản	733.000
Ba Lan	200.000	Nga	444.000
Trung Quốc	150.000	Hồng Kông	178.000
Pháp	140.000	Sigapore	26.000
Hungari	85.000	Bungari	35.000
Rumani	50.000		

*Nguồn. Số liệu thống kê FAO 2000*



*Nguồn tin: Chi cục Thú Y*

**Hình 2.** Dự báo tốc độ phát triển đàn heo trên địa bàn Tp. HCM đến năm 2010



*Nguồn tin. Tổng Công ty NN Sài Gòn*

**Hình 3.** Một số kênh phân phối một hàng thịt heo của Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn



*Vấn đề môi trường*

Vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường là yêu cầu rất cần thiết trong việc quy hoạch hướng phát triển các khu vực đô thị hóa. Nếu không quan tâm đến vấn đề này thì chắc chắn sẽ rất nguy hiểm cho quá trình phát triển kinh tế-xã hội-văn hóa-kỹ thuật cho TP.HCM. Các biện pháp bảo hộ lao động chưa thực hiện nghiêm túc, ý thức chấp hành vệ sinh của công nhân chưa tốt. Gia súc trước khi giết mổ được kiểm tra sức khỏe chặt chẽ và nghỉ ngơi đủ thời gian nhằm nâng cao chất lượng quày thịt. Thực hiện định kỳ lấy mẫu kiểm tra nước dùng trong giết mổ. Các ngành chức năng cùng tham gia khắc phục tình trạng gây ô nhiễm môi trường của các cơ sở giết mổ, hướng dẫn thiết lập các bể chứa các loại, không để phân, chất thải đổ trực tiếp ra môi trường xung quanh.

**KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ**

Qua nghiên cứu thực trạng ngành chăn nuôi heo TP.HCM, với những áp lực cạnh tranh rất lớn có nguy cơ làm suy giảm một cách nghiêm trọng đàn heo các loại và việc chuyển ngành của lực lượng lao động ngành chăn nuôi heo. Một điểm đáng chú ý là sự tham gia rất mạnh mẽ của các công ty có vốn đầu tư nước ngoài với nhiều lợi thế về nguồn vốn và danh tiếng, đủ sức để làm lao đao các doanh nghiệp trong nước. Ngành chăn nuôi phải có những đổi sách hợp lý và kịp thời. Phải tận dụng càng nhiều càng tốt những lợi thế và nguồn lực có sẵn, là nơi quy tụ nhiều đội ngũ cán bộ nghiên cứu và kỹ thuật lành nghề, nơi tập trung nhiều nhà khoa học có tâm huyết, dịch chuyển theo hướng thương mại, tăng cường hơn nữa khâu chế biến và sản xuất con giống tốt để cung ứng cho TP.HCM và các khu vực lân cận. Tập trung hướng tới thị trường xuất khẩu trên cơ sở có chế độ chính sách hợp lý, hỗ trợ cho việc phát triển đàn heo, phù hợp với bối cảnh hiện tại và trong tương lai.

TP.HCM cần quan tâm đến việc phát triển một cách hợp lý các đơn vị SXKD trong lĩnh vực chăn nuôi heo. Các cơ quan chức năng cần cải tiến các thủ tục hành chính trên cơ sở nâng cao vai trò quản lý nhà nước trong chăn nuôi heo. Phân cấp hợp lý, rõ ràng việc quản lý cấp giấy phép, tạo điều kiện cho các đơn vị chủ đạo phát triển. Đầu tư ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, mở rộng hiện đại hóa CSVCKT cho sản xuất giống. Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa kinh doanh xuất nhập khẩu cùng với mở rộng thị trường nội địa. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện kế hoạch di dời, kết hợp đầu tư đổi mới công nghệ thiết bị trên cơ sở bố trí lại sản xuất chăn nuôi heo theo hướng công nghiệp hoá hiện đại hoá, đảm bảo môi trường sinh thái cho các doanh nghiệp trên địa bàn TP.HCM. Không ngừng đẩy mạnh, thiết kế và xây dựng chiến lược Marketing cho sản phẩm thịt heo, nghiên cứu thị trường tìm hướng ra mới cho sản phẩm càng sớm càng tốt cho ngành và cho các doanh nghiệp.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Báo cáo: *“Hiện trạng về kinh tế nông nghiệp nông thôn và định hướng phát triển TP.HCM”*. Cục Khuyến Nông Khuyến Lâm (Bộ NN&PTNT)

Định hướng phát triển kinh tế TPHCM, dự báo đến 2010.

THÁI ANH HOÀ, 2002. Đề tài *“Nghiên cứu thị trường tiêu thụ sản phẩm và xây dựng chiến lược SXKD ngành chăn nuôi TPHCM”*.

NGUYỄN VĂN NGÃI, 2001. Bài giảng môn *“Chính sách Nông nghiệp”*, Khoa Kinh tế, Đại học Nông Lâm TPHCM.

NGUYỄN ANH NGỌC, 2001. Bài giảng *“Phương pháp Nghiên cứu khoa học”*, Khoa Kinh tế, Đại học Nông Lâm TPHCM.

NGUYỄN VĂN THƯỜNG, 2000. Những thành tựu KH & CN Chăn nuôi ứng dụng vào phát triển chăn nuôi giai đoạn 1996 - 2000.

Tiềm năng phát triển Kinh tế – Xã hội vùng MĐNB và TPHCM, NXBTK.

Luận văn tốt nghiệp các Khóa 21,22, 23, Khoa Kinh tế, ĐHNL TPHCM.

Một số luận án Tiến sĩ, Thạc sĩ năm 1998, 1999, 2000.